

Số: 25 /2005/QĐ-UB

Tuyên Quang, ngày 13 tháng 4 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

**Ban hành Quy định về tên miền Internet và địa chỉ Internet
cho hệ thống thông tin điện tử của UBND tỉnh Tuyên Quang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 112/2001/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tin học hóa quản lý hành chính Nhà nước giai đoạn 2001 - 2005;

Căn cứ Quyết định số 449/2002/QĐ-UB ngày 18 tháng 9 năm 2002 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt Đề án tin học hóa quản lý hành chính Nhà nước tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2001 - 2005;

Căn cứ văn bản số 309/CV-BĐH 112 ngày 13/9/2004 của Ban Điều hành Đề án 112 Chính phủ về việc quy định địa chỉ IP và tên miền dùng cho Đề án 112;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh Tuyên Quang,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định tên miền Internet và địa chỉ Internet cho hệ thống thông tin điện tử của UBND tỉnh Tuyên Quang”.

Điều 2: Giao trách nhiệm cho Văn phòng UBND tỉnh và Trung tâm tin học và Ngoại ngữ tổ chức triển khai và hướng dẫn thực hiện Quy định này.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các ông (bà) Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Trưởng Ban Điều hành Đề án 112 tỉnh; Giám đốc các Sở, Ban, Ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Thị Riết 1/1/05

Nơi nhận: *lq.*

- Thường trực Tỉnh ủy, (Báo
- Thường trực HĐND tỉnh, cáo)
- BDH Đề án 112 CP
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh,
- Như Điều 3 (thực hiện),
- Các PVP UBND tỉnh.
- Các Ủy ban nhân dân

QUY ĐỊNH

Về tên miền Internet và địa chỉ Internet cho Hệ thống
thông tin điện tử của UBND tỉnh Tuyên Quang
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 25/2005/QĐ-UB
ngày 13/4/2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi và đối tượng áp dụng:

Quy định này áp dụng cho việc quản lý tên miền Internet và phân bổ địa chỉ Internet cho các máy tính trong mạng tin học diện rộng của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang, sử dụng, khai thác và trao đổi thông tin với mạng Internet và mạng tin học diện rộng của Chính phủ (CPNET).

Điều 2: Giải thích thuật ngữ

Các thuật ngữ dùng trong Quy định này được hiểu như sau:

1. “**Tên miền Internet**” là tập hợp các nhóm chữ, ký tự cách nhau bằng dấu “.” để phân biệt các máy chủ trong Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh Tuyên Quang kết nối với mạng Internet và mạng CPNET gọi tắt là tên miền.
2. “**Địa chỉ Internet**” là tập hợp các nhóm số thập phân cách nhau bằng dấu “.” để phân biệt các máy tính kết nối vào mạng Internet và mạng CPNET gọi tắt là địa chỉ IP.

CHƯƠNG II TÊN MIỀN VÀ ĐỊA CHỈ IP

Điều 3: Tên miền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang

1. Tên miền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang trên mạng Internet là: TUYENQUANG.GOV.VN
2. Tên miền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang trong mạng tin học diện rộng CPNET của Chính phủ là: TUYENQUANG.EGOV.VN

3. Quy định tên miền của các đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang trong mạng CPNET tỉnh Tuyên Quang theo *Phụ lục I* của Quy định này.

Điều 4: Địa chỉ IP của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang

Địa chỉ IP của UBND tỉnh Tuyên Quang sử dụng theo quy định của mạng tin học điện rộng CPNET của Chính phủ là: 10.138.xxx.xxx và 10.139.xxx.xxx.

CHƯƠNG III
QUẢN LÝ TÊN MIỀN, PHÂN BỐ VÀ SỬ DỤNG ĐỊA CHỈ IP

Điều 5: Quản lý tên miền của UBND tỉnh Tuyên Quang:

Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang giao cho Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý mọi hoạt động liên quan đến tên miền trong mạng tin học điện rộng tỉnh Tuyên Quang và có trách nhiệm:

1. Đăng ký và duy trì tên miền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang trên mạng Internet với Bộ Bưu chính Viễn thông và Bộ Văn hoá - Thông tin.
2. Quản lý và sử dụng tên miền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang trong mạng CPNET theo đúng quy định của Nhà nước.
3. Thông báo cho các đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh biết tên miền trên mạng Internet và tên miền trong mạng CPNET của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.
4. Hướng dẫn các đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang sử dụng tên miền theo quy định và hướng dẫn của Ban Điều hành Đề án 112 của Chính phủ.
5. Quản lý, cấp phát và duy trì tên miền trong mạng CPNET cho các đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.
6. Căn cứ kế hoạch hàng năm, lập dự toán kinh phí cho việc quản lý, đăng ký và duy trì tên miền của Ủy ban nhân dân tỉnh trên mạng Internet trình Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang phê duyệt.

Điều 6: Quản lý địa chỉ IP của UBND tỉnh Tuyên Quang:

Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang giao cho Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý thống nhất địa chỉ IP của tỉnh Tuyên Quang trong mạng CPNET theo quy định chung của Chính phủ và có trách nhiệm:

1. Hướng dẫn các đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang sử dụng, quản lý địa chỉ IP theo quy định và hướng dẫn của Ban Điều hành Đề án 112 của Chính phủ.

2. Thực hiện cấp phát, thu hồi, chuyển địa chỉ IP cho các mạng máy tính trong mạng CPNET tỉnh Tuyên Quang.

3. Khai báo và cài đặt địa chỉ IP hoặc bộ địa chỉ IP cho các đơn vị sử dụng.

Điều 7: Phân bổ địa chỉ IP

1. Các mạng máy tính của các đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang được Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh cấp một hoặc một bộ địa chỉ IP để kết nối với mạng tin học điện rộng CPNET của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

2. Quy định địa chỉ IP của các đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang theo Phụ lục 2 của Quy định này.

Điều 8: Quy định việc quản lý, sử dụng tên miền và địa chỉ IP

1. Các đơn vị quản lý, sử dụng tên miền và địa chỉ IP phục vụ việc cung cấp, khai thác và xử lý thông tin trong mạng tin học điện rộng CPNET tỉnh Tuyên Quang.

2. Khi các đơn vị không có nhu cầu sử dụng tên miền và địa chỉ IP phải có văn bản thông báo cho Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh biết để hủy bỏ.

Điều 9: Xử lý vi phạm

1. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang được phép hủy bỏ quyền sử dụng tên miền và thu hồi địa chỉ IP của các đơn vị nếu các đơn vị vi phạm một trong các trường hợp sau đây:

1.1. Sử dụng sai mục đích và quy định của Chính phủ.

1.2. Tự ý cấp phát cho các đơn vị hoặc tổ chức khác không thuộc phạm vi của quy định này.

2. Nghiêm cấm các đơn vị tự ý thay đổi tên miền và địa chỉ IP của đơn vị mình dưới bất kỳ hình thức nào. Mọi vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10: Tổ chức thực hiện

1. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì phối hợp với các ngành có liên quan hướng dẫn và tổ chức thực hiện Quy định này.

2. Giám đốc các Sở, Ban, Ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tham gia vào hệ thống mạng tin học điện

rộng của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy định này. Các đơn vị, cá nhân vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định hiện hành của pháp luật.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề cần sửa đổi, bổ sung, các đơn vị báo cáo bằng văn bản về Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Cơ quan thường trực Ban Điều hành Đề án 112 của tỉnh) tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Thị Bích Việt

PHỤ LỤC 1:
CẤP PHÁT TÊN MIỀN TRONG MẠNG TIN HỌC ĐIỆN RỘNG
UBND TỈNH TUYỀN QUANG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 25/2005/QĐ-UB
ngày 13/4/2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyền Quang)

1. Tên miền chung:

Tỉnh Tuyền Quang được sử dụng một tên miền chung trong hệ thống mạng CPNET là: TUYENQUANG.EGOV.VN

2. Tên miền của các đơn vị thuộc tỉnh Tuyền Quang (56 đơn vị):

2.1. Các đơn vị quản lý hành chính Nhà Nước (37 đơn vị):

STT	Tên đơn vị	Tên miền
1	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	ubnd .tuyenquang.egov.vn
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	sokhdt .tuyenquang.egov.vn
3	Sở Tài chính	sotc .tuyenquang.egov.vn
4	Sở Nội vụ	sonv .tuyenquang.egov.vn
5	Sở Thương mại - Du lịch	sotmdl .tuyenquang.egov.vn
6	Sở Tư pháp	sotp .tuyenquang.egov.vn
7	Sở Công nghiệp - Thủ công nghiệp	soctcn .tuyenquang.egov.vn
8	Sở Giao thông - Vận tải	sogtvt .tuyenquang.egov.vn
9	Sở Văn hóa - Thông tin	sovhth .tuyenquang.egov.vn
10	Sở Khoa học và Công nghệ	sokhcn .tuyenquang.egov.vn
11	Sở Y tế	soyt .tuyenquang.egov.vn
12	Sở Giáo dục và Đào tạo	sogddt .tuyenquang.egov.vn
13	Sở Xây dựng	soxd .tuyenquang.egov.vn
14	Sở Tài nguyên và Môi trường	sotmnt .tuyenquang.egov.vn
15	Sở Thể dục - Thể thao	sotdt .tuyenquang.egov.vn
16	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	sonnptnt .tuyenquang.egov.vn
17	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	soldtbxh .tuyenquang.egov.vn
18	Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh	daiptth .tuyenquang.egov.vn
19	Thanh tra tỉnh	thanhtra .tuyenquang.egov.vn
20	Chi cục Kiểm lâm	chicuckl .tuyenquang.egov.vn
21	Ủy ban Dân số - Gia đình và trẻ em	ubdsdte .tuyenquang.egov.vn
22	Liên minh các hợp tác xã tỉnh	lienminhhltx .tuyenquang.egov.vn
23	Hội Văn học nghệ thuật và Báo Tân Trào	hoivht .tuyenquang.egov.vn
24	Hội Lâm vườn	hoilv .tuyenquang.egov.vn
25	Hội Chữ thập đỏ tỉnh	hoictd .tuyenquang.egov.vn

26	Hội Y học cổ truyền	hoiylhc .tuyenquang.gov.vn
27	Hội Nhà báo tỉnh	hoinhabao .tuyenquang.gov.vn
28	Ban Phối hợp thực thi dự án RIDP	bandaridp .tuyenquang.gov.vn
29	Ban di dân tái định cư Thủy điện Tuyên Quang	banddtcc .tuyenquang.gov.vn
30	Ban Quản lý cụm Công nghiệp Long Bình An	banqliba .tuyenquang.gov.vn
31	Ban Quản lý khu Du lịch điều dưỡng suối khoáng Mỹ Lâm	banqlml .tuyenquang.gov.vn
32	UBND huyện Na Hang Văn phòng UBND huyện Na Hang	nahang .tuyenquang.gov.vn ubnd.nahang .tuyenquang.gov.vn
33	UBND huyện Chiêm Hoá Văn phòng UBND huyện Chiêm Hóa	chiemhoa .tuyenquang.gov.vn ubnd.chiemhoa .tuyenquang.gov.vn
34	UBND huyện Hàm Yên Văn phòng UBND huyện Hàm Yên	hamyen .tuyenquang.gov.vn ubnd.hamyen .tuyenquang.gov.vn
35	UBND huyện Yên Sơn Văn phòng UBND huyện Yên Sơn	yenson .tuyenquang.gov.vn ubnd.yenson .tuyenquang.gov.vn
36	UBND huyện Sơn Dương Văn phòng UBND huyện Sơn Dương	sonduong .tuyenquang.gov.vn ubnd.sonduong .tuyenquang.gov.vn
37	UBND thị xã Tuyên Quang Văn phòng UBND thị xã Tuyên Quang	tuyenquang .tuyenquang.gov.vn ubnd.tuyenquang .tuyenquang.gov.vn

2.2. Các đơn vị sự nghiệp khác (3 đơn vị):

STT	Tên đơn vị	Tên miền
1	Trung tâm Tin học ngoại ngữ	ttthnn .tuyenquang.gov.vn
2	Trung tâm phát triển bờ huyện Yên Sơn	ttptbyenson .tuyenquang.gov.vn
3	Trung tâm phát triển bờ huyện Sơn Dương	ttptbsonduong .tuyenquang.gov.vn

2.3. Các đơn vị thuộc Trung ương quản lý (14 đơn vị):

STT	Tên đơn vị	Tên miền
1	Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh	viensksnd .tuyenquang.gov.vn
2	Tòa án nhân dân tỉnh	toaann .tuyenquang.gov.vn
3	Kho bạc Nhà nước tỉnh	kbnn .tuyenquang.gov.vn
4	Ngân hàng Nhà nước tỉnh	nhnn .tuyenquang.gov.vn
5	Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn	nhnmpntn .tuyenquang.gov.vn
6	Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh	nhcsxh .tuyenquang.gov.vn
7	Ngân hàng Đầu tư và phát triển tỉnh	nhdpt .tuyenquang.gov.vn
8	Chi nhánh Quỹ Hỗ trợ và phát triển tỉnh	quyhtpt .tuyenquang.gov.vn
9	Bưu điện tỉnh	buudien .tuyenquang.gov.vn
10	Cục thống kê	cucthongke .tuyenquang.gov.vn
11	Phân xã Thông tấn xã Việt Nam	pxttx .tuyenquang.gov.vn
12	Điện lực tỉnh	dienluc .tuyenquang.gov.vn

13	Bảo hiểm xã hội tỉnh	bhxxh .tuyenquang.egov.vn
14	Cục Thuế	cucthuc .tuyenquang.egov.vn

2.3. Các đơn vị Anh ninh - Quốc phòng (02 đơn vị):

STT	Tên đơn vị	Tên miền
1	Công an tỉnh	congan .tuyenquang.egov.vn
2	Bộ Chỉ huy quân sự	bochihuyqs .tuyenquang.egov.vn

PHỤ LỤC 2:

**PHÂN BỐ ĐỊA CHỈ IP TRONG MẠNG TIN HỌC ĐIỆN RỘNG
UBND TỈNH TUYỀN QUANG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 25/2005/QĐ-UB
ngày 13/4/2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyền Quang)

1. Vùng địa chỉ IP của tỉnh:

Tỉnh Tuyền Quang được sử dụng một vùng địa chỉ IP trong hệ thống mạng CPNET gồm 2 lớp địa chỉ IP Class B từ: 10.138.xxx.xxx - 10.139.xxx.xxx, trong đó:

- Vùng địa chỉ IP Class B thứ nhất: 10.138.xxx.xxx được sử dụng để cấp phát cho các đơn vị thuộc tỉnh.
- Vùng địa chỉ IP Class B thứ hai: 10.139.xxx.xxx được sử dụng để cấp phát cho các đơn vị thuộc chủ thể khác nhưng có trụ sở đóng tại địa bàn tỉnh Tuyền Quang.

2. Địa chỉ IP của các đơn vị thuộc tỉnh Tuyền Quang (56 đơn vị):

2.1. Các đơn vị quản lý hành chính Nhà Nước (37 đơn vị):

Văn phòng UBND tỉnh được cấp 15 lớp địa chỉ IP Class C tương đương 3.810 địa chỉ IP từ: 10.138.1.xxx - 10.138.15.xxx.

Đối với các sở, ban, ngành, mỗi đơn vị được cấp 2 lớp địa chỉ IP Class C tương đương 508 địa chỉ IP bắt đầu từ lớp địa chỉ IP: 10.138.16.xxx.

Đối với các huyện, thị, mỗi đơn vị được cấp 4 lớp địa chỉ IP Class C tương đương 1.016 địa chỉ IP bắt đầu từ lớp địa chỉ IP: 10.138.92.xxx.

STT	Tên đơn vị	Lớp địa chỉ IP
1	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	10.138.1.xxx - 10.138.15.xxx
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	10.138.16.xxx - 10.138.17.xxx
3	Sở Tài chính	10.138.18.xxx - 10.138.19.xxx
4	Sở Nội vụ	10.138.20.xxx - 10.138.21.xxx
5	Sở Thương mại - Du lịch	10.138.22.xxx - 10.138.23.xxx
6	Sở Tư pháp	10.138.24.xxx - 10.138.25.xxx
7	Sở Công nghiệp - Thủ công nghiệp	10.138.26.xxx - 10.138.27.xxx
8	Sở Giao thông - Vận tải	10.138.28.xxx - 10.138.29.xxx
9	Sở Văn hóa - Thông tin	10.138.30.xxx - 10.138.31.xxx
10	Sở Khoa học và Công nghệ	10.138.32.xxx - 10.138.33.xxx
11	Sở Y tế	10.138.34.xxx - 10.138.35.xxx
12	Sở Giáo dục và Đào tạo	10.138.36.xxx - 10.138.37.xxx

13	Sở Xây dựng	10.138.38.xxx	-	10.138.39.xxx
14	Sở Tài nguyên và Môi trường	10.138.40.xxx	-	10.138.41.xxx
15	Sở Thể dục - Thể thao	10.138.42.xxx	-	10.138.43.xxx
16	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	10.138.44.xxx	-	10.138.45.xxx
17	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	10.138.46.xxx	-	10.138.47.xxx
18	Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh	10.138.48.xxx	-	10.138.49.xxx
19	Thanh tra tỉnh	10.138.50.xxx	-	10.138.51.xxx
20	Chi cục Kiểm lâm	10.138.52.xxx	-	10.138.53.xxx
21	Ủy ban Dân số - Gia đình và trẻ em	10.138.54.xxx	-	10.138.55.xxx
22	Liên minh các hợp tác xã tỉnh	10.138.56.xxx	-	10.138.57.xxx
23	Hội Văn học nghệ thuật và Báo Tân Trào	10.138.58.xxx	-	10.138.59.xxx
24	Hội Làm vườn	10.138.60.xxx	-	10.138.61.xxx
25	Hội Chữ thập đỏ tỉnh	10.138.62.xxx	-	10.138.63.xxx
26	Hội Y học cổ truyền	10.138.64.xxx	-	10.138.65.xxx
27	Hội Nhà báo tỉnh	10.138.66.xxx	-	10.138.67.xxx
28	Ban Phối hợp thực thi dự án RIDP	10.138.68.xxx	-	10.138.69.xxx
29	Ban di dân tái định cư Thủy điện Tuyên Quang	10.138.70.xxx	-	10.138.71.xxx
30	Ban Quản lý cụm Công nghiệp Long Bình An	10.138.72.xxx	-	10.138.73.xxx
31	Ban Quản lý khu Du lịch điều dưỡng suối khoáng Mỹ Lâm	10.138.74.xxx	-	10.138.75.xxx
32	UBND huyện Na Hang	10.138.92.xxx	-	10.138.95.xxx
	Văn phòng UBND huyện Na Hang	10.138.92.xxx	-	10.138.93.xxx
33	UBND huyện Chiêm Hoá	10.138.96.xxx	-	10.138.99.xxx
	Văn phòng UBND huyện Chiêm Hóa	10.138.96.xxx	-	10.138.97.xxx
34	UBND huyện Hàm Yên	10.138.100.xxx	-	10.138.103.xxx
	Văn phòng UBND huyện Hàm Yên	10.138.100.xxx	-	10.138.101.xxx
35	UBND huyện Yên Sơn	10.138.104.xxx	-	10.138.107.xxx
	Văn phòng UBND huyện Yên Sơn	10.138.104.xxx	-	10.138.105.xxx
36	UBND huyện Sơn Dương	10.138.108.xxx	-	10.138.111.xxx
	Văn phòng UBND huyện Sơn Dương	10.138.108.xxx	-	10.138.109.xxx
37	UBND thị xã Tuyên Quang	10.138.112.xxx	-	10.138.115.xxx
	Văn phòng UBND thị xã Tuyên Quang	10.138.112.xxx	-	10.138.113.xxx

2.2. Các đơn vị sự nghiệp khác (3 đơn vị):

Mỗi đơn vị được cấp 2 lớp địa chỉ IP Class C tương đương 508 địa chỉ IP bắt đầu từ lớp địa chỉ IP: 10.138.128.xxx.

STT	Tên đơn vị	Tên miền
1	Trung tâm Tin học ngoại ngữ	10.138.128.xxx - 10.138.129.xxx
2	Trung tâm phát triển bờ huyện Yên Sơn	10.138.130.xxx - 10.138.131.xxx
3	Trung tâm phát triển bờ huyện Sơn Dương	10.138.132.xxx - 10.138.133.xxx

2.3. Các ngành thuộc Trung ương quản lý (14 đơn vị):

Mỗi đơn vị được cấp 2 lớp địa chỉ IP Class C tương đương 508 địa chỉ IP bắt đầu từ lớp địa chỉ IP tiếp theo: 10.138.134.xxx.

STT	Tên đơn vị	Tên miền
1	Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh	10.138.134.xxx - 10.138.135.xxx
2	Tòa án nhân dân tỉnh	10.138.136.xxx - 10.138.137.xxx
3	Kho bạc Nhà nước tỉnh	10.138.138.xxx - 10.138.139.xxx
4	Ngân hàng Nhà nước tỉnh	10.138.140.xxx - 10.138.141.xxx
5	Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn	10.138.142.xxx - 10.138.143.xxx
6	Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh	10.138.144.xxx - 10.138.145.xxx
7	Ngân hàng Đầu tư và phát triển tỉnh	10.138.146.xxx - 10.138.147.xxx
8	Chi nhánh Quỹ Hỗ trợ và phát triển tỉnh	10.138.148.xxx - 10.138.149.xxx
9	Bưu điện tỉnh	10.138.150.xxx - 10.138.151.xxx
10	Cục thống kê	10.138.152.xxx - 10.138.153.xxx
11	Phân xã Thông tấn xã Việt Nam	10.138.154.xxx - 10.138.155.xxx
12	Điện lực tỉnh	10.138.156.xxx - 10.138.157.xxx
13	Bảo hiểm xã hội tỉnh	10.138.158.xxx - 10.138.159.xxx
14	Cục Thuế	10.138.160.xxx - 10.138.161.xxx

2.4. Các đơn vị Anh ninh - Quốc phòng:

STT	Tên đơn vị	Tên miền
1	Công an tỉnh	10.138.162.xxx - 10.138.163.xxx
2	Bộ Chỉ huy quân sự	10.138.164.xxx - 10.138.165.xxx

2.5. Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh Tuyên Quang:

Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh Tuyên Quang được cấp 1 lớp địa chỉ IP Class C tương đương 254 địa chỉ IP: 10.138.254.xxx để sử dụng cho tất cả các thiết bị trong TTTHDL bao gồm máy chủ, máy trạm quản trị, các thiết bị mạng, thiết bị định tuyến và các thiết bị khác.